

# CHÀO MỪNG NGÀY KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Để nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cộng đồng xã hội đối với sự nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN) nói chung, tôn vinh quá trình lao động, sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức KH&CN Việt Nam, ngày 18/6/2013, tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật KH&CN và thống nhất chọn ngày 18 tháng 5 hàng năm là Ngày KH&CN Việt Nam. Đây là ngày trọng đại đối với ngành KH&CN nước nhà, nhằm tuyên truyền rộng rãi các thành tựu KH&CN, tôn vinh đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nâng cao nhận thức xã hội về vai trò đặc biệt quan trọng của KH&CN trong cuộc sống và trong sự phát triển của đất nước. Mục đích của ngày KH&CN là không chỉ tạo ra ngày hội dành cho những người làm khoa học mà là cả xã hội nhằm nâng cao ý thức về KH&CN, ý thức tự trọng, tự tôn dân tộc và ủng hộ KH&CN.

Tổng kết, đánh giá quá trình phát triển KH&CN thể dục thể thao (TDTT) ở nước ta theo chiều dài lịch sử phát triển ngành cho thấy những chặng đường gian khổ của các cán bộ TDTT, các nhà khoa học đã tập trung trí tuệ, kinh nghiệm, tạo dựng từng bước sự trưởng thành của ngành TDTT nói chung và trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ TDTT nói riêng. Hoạt động KH&CN TDTT đã có những đóng góp trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động trong các lĩnh vực như: TDTT cho mọi người, thể thao thành tích cao, y sinh học TDTT, quản lý TDTT...; tiềm lực KH&CN TDTT, đặc biệt là đội ngũ các nhà khoa học, gồm các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ được đào tạo trong nước và nước ngoài với số lượng tăng rõ rệt; một số trang thiết bị nghiên cứu khoa học được đầu tư; các trường đại học TDTT, Viện khoa học TDTT, các Trung tâm huấn luyện thể thao quốc gia, một số địa phương đều tổ chức các hoạt động KH&CN TDTT. Thực tiễn phát triển TDTT ở nước ta cho thấy trong điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ TDTT đã từng bước giải quyết được những vấn đề có tính chiến lược của sự nghiệp TDTT ở nước ta. Các hoạt động khoa học và công nghệ, kết hợp với hoạt động thực tiễn đã được thực hiện đa dạng, phong phú, mang tính thiết thực trong từng giai đoạn phát triển ngành TDTT Việt Nam. Đây là những thành tựu của đội ngũ các nhà khoa học đã bỏ ra nhiều công sức để thực hiện và thế hệ các nhà khoa học ngày nay cần phải nỗ lực vững để sử dụng, kế thừa và phát triển. Quá trình phát triển khoa học và công nghệ TDTT ở nước ta và những kinh nghiệm có được là cơ sở của nhận thức mới, tư duy mới; đồng thời là nền tảng để ngành TDTT định hướng và đưa ra các giải pháp phù hợp để phát triển mạnh mẽ ngành TDTT trong thời gian tới.

Nhân ngày KH&CN Việt Nam, Tạp chí Khoa học Thể thao xin chúc tập thể cán bộ, viên chức, nhà khoa học, nghiên cứu viên, nhân viên của Viện Khoa học TDTT luôn có niềm tin vững chắc, sự sáng tạo, tinh thần đoàn kết, gắn bó, vượt khó, chung sức đồng lòng vì sự nghiệp phát triển KH&CN TDTT, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước, góp phần phát triển Viện Khoa học TDTT một cách vững chắc và luôn là điểm sáng đầy sức sống của ngành TDTT.



# TRONG SỐ NÀY

## 1 Lý luận thể dục thể thao

**GS.TS. Lâm Quang Thành; PGS.TS. Nguyễn Danh Hoàng Việt; ThS. Nguyễn Văn Vũ**

Bước đầu nhận diện tác động, cơ hội và thách thức của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đối với lĩnh vực thể dục thể thao.

4

## 2 Huấn luyện thể thao

**ThS. Hoàng Thị Út**

Thực trạng sử dụng khai cuộc trong ván đấu của các nữ vận động viên cờ vua.

11

**TS. Nguyễn Lê Huy; ThS. Nguyễn Minh Ngọc**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá thể lực cho nam vận động viên bóng đá lứa tuổi 15 - 17 Nam Định.

17

**CN. Phạm Thu Hương**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sức mạnh tốc độ cho nữ vận động viên pencak silat lứa tuổi 14 - 15 đội tuyển trẻ Quốc gia.

20

## 3 Thể dục thể thao quần chúng và trường học

**ThS. Vũ Văn Thịn; ThS. Phạm Ngọc Tú; ThS. Nguyễn Thị Thu**

Ứng dụng phương pháp dạy học phát huy tính tích cực của sinh viên trong giảng dạy thực hành môn Bơi lội tại trường Đại học Thể dục thể thao Hà Nội.

24

**ThS. Trần Đức Tùng**

Lựa chọn bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho sinh viên lớp tự chọn chuyên sâu bóng đá trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

30

**ThS. Lê Tuấn Hiệp; ThS. Nguyễn Thị Thư**

**ThS. Đặng Viết Giỏi; ThS. Nguyễn Thị Kim Chi**

Nghiên cứu ứng dụng một số bài tập nhằm phát triển sức bền chuyên môn cho nam sinh viên đội tuyển karatedo Đại học Quốc gia Hà Nội.

35

75



(Ảnh minh họa)

**PGS.TS. Nguyễn Tiên Tiến; ThS. Nguyễn Khánh Duy**

Sự biến đổi một số chỉ số sinh hóa sau 4 tuần tập luyện ở độ cao 2500m của nam sinh viên bóng rổ khóa 37 huấn luyện thể thao trường Đại học Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh.

40

**ThS. Trần Huy Thảo**

Xây dựng các giải pháp nâng cao thể lực cho sinh viên Học viện Tài chính.

44

**ThS. Lê Mạnh Cường**

Ảnh hưởng của tập luyện môn Võ thuật công an nhân dân tới sự biến đổi các chỉ số chức năng tâm - sinh lý của nam sinh viên học viện An ninh Nhân dân.

47

**CN. Nguyễn Ngọc Bính; CN. Nguyễn Văn Thành**

Xây dựng các phương tiện chuyên môn trong giảng dạy môn Bóng chuyền cho sinh viên trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

51

**TS. Phùng Xuân Dũng; ThS. Nguyễn Viết Sáng; CN. Nguyễn Văn Duyệt**

Nghiên cứu các giải pháp hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa nhằm nâng cao kết quả thi đỗ cấp cho sinh viên trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội.

54

**ThS. Nguyễn Minh Khoa; ThS. Kim Thái Giác Nhiên**

Thực trạng thể chất nam học sinh 11 tuổi tại các trường trung học cơ sở thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

59

**ThS. Trịnh Ngọc Trung; ThS. Văn Đình Huy**

Xây dựng nội dung môn Bóng chuyền cho sinh viên không chuyên học môn Giáo dục thể chất tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

64

**ThS. Đặng Duy Đồng; ThS. Đinh Văn Quyên**

Đặc điểm thể chất của sinh viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh.

67

**ThS. Trần Thị Tú**

Thực trạng sử dụng trò chơi vận động ở các trường tiểu học của tỉnh Thái Nguyên.

70

**ThS. Trần Dũng**

Thực trạng thể chất học sinh trung học cơ sở các tỉnh trung du Bắc bộ.

74

## 4 Y học và Dinh dưỡng thể thao

**PGS.TS. Đặng Thị Hồng Nhung;**

**ThS. Phạm Thế Hoàng**

Ứng dụng các chỉ số về y sinh học trong đánh giá trình độ tập luyện của VĐV Điền kinh cấp cao (nội dung nhảy xa).

78

# CONTENT

## 1 Sport theory

**Prof.PhP. Lam Quang Thanh;**  
**Assoc. Prof.PhP. Nguyen Danh Hoang Viet;**  
**MA. Nguyen Van Vu**

initial impact identification, opportunities and challenges of the fourth industrial revolution to sport field.

4

## 2 Sports training

**MA. Hoang Thi Ut**

The use of opening in the game of female chess players.

11

**Php. Nguyen Le Huy;**  
**MA. Nguyen Minh Ngoc**

Building the criteria of physical fitness assessment for male football player ages 15 - 17 in Nam Dinh Province.

17

**Pham Thu Huong**

Building the criteria of strength speed assessment for female Pencak Silat athlete ages 14 - 15 at the Youth National Team.

20

## 3 Sport for all and sport school

**MA.Vu Van Thinh; MA. Pham Ngoc Tu;**  
**MA. Nguyen Thi Thu**

Application the teaching method to promote the positive of students in practicing and teaching swimmingat Hanoi University of Education and Sport.

24

**MA. Tran Duc Tung**

Selection of intensive development exercises for football-specialized students at Hanoi University of Science and Technology.

30

**MA. Le Tuan Hiep; MA. Nguyen Thi Thu**  
**MA. Dang Viet Gioi; MA. Nguyen Thi Kim Chi**

Research on application several exercisesto develop professional durability for male karatedo students in vietnam national university, Hanoi.

35

71



41

**Assoc. Prof.PhP. Nguyen Tiên Tiến;**  
**MA. Nguyễn Khánh Duy**

Changing of biochemical parameters after 4 weeks of training at the height of 2,500m of male Basketball students at the 37th Course in Ho Chi Minh City of Sport.

40

**MA. Tran Huy Thao**

Built up solutions to enhance the strength of students of the Institute of Finance.

44

**MA. Le Manh Cuong**

The affect training of public security's martial art to change psycho-physicalfunctional indicatorsof male students at the people's security academy.

47

**Nguyen Ngoc Binh; Nguyen Van Thanh**

Selection of specialized means in volleyball teaching for students in University of Economics and Business Administration.

51

**Php. Phung Xuan Dung; MA. Nguyen Viet Sang;**  
**Nguyen Van Duyet**

Research on the solutions of the extra sport activities to improve the results of level testing for students of Hanoi University of Physical Education and Sports.

54

**MA. Nguyen Minh Khoa; MA. Kim Thai Giac Nhien**

The physical facts of 11 years old school boys at secondary schools in Ca Mau city.

59

**MA. Trinh Ngoc Trung; MA. Van Dinh Huy**

Building the contents for Volleyball to non-professional students in physical education at Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism.

64

**MA. Dang Duy Dong; MA. Dinh Van Quyen**

Physical characteristics of students in Ho Chi Minh City's University of Natural Resources and Environment.

67

**MA. Tran Thi Tu**

The current situation of using motor games during extra-curricular hours at primary schools in Thai Nguyen province.

70

**MA. Tran Dung**

The current physical situation of high school's pupil in the northern midlands and mountains' provinces.

74

## 4 Medicine and sport nutrition

**Assoc. Prof.PhP. Dang Thi Hong Nhung**  
**MA. Pham The Hoang**

Applyingthe biomedical indicators to assesse the training level of the eliteAthletics athletes (in Long Jump).

78

